

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 97/2019/HSST

Ngày : 03 /9/ 2019.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Lợi

Ông Hoàng Anh Thọ

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Lê Thị Phương – cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lương Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2019/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2019/HSST- QĐ ngày 18 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

* **Nguyễn Tuấn A**, sinh ngày 10/5/1999; tại xã Định B, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; nơi cư trú: Thôn S, xã Định B, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Trường Th, sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị Th; bị cáo chưa có vợ; tiền sự: Chưa; tiền án: Ngày 26/3/2018, bị Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 06/6/2018 chấp hành xong hình phạt. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/2/2019 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

* Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; trú tại: Thôn S, xã Cẩm B, huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh H.

2. Chị Trịnh Thị Ch, sinh năm 1976; trú tại: Thôn Tân S, xã Định B, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H.

3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946; trú tại: Thôn Yên C, xã Cẩm T, huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh H.

4. Chị Đinh Thị Ch, sinh năm 197; trú tại: Thôn Linh Th, xã Cẩm S, huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh H.

5. Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Linh Th, xã Cẩm S, huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh H.

(Chị Ch, bà T có mặt; Chị H, chị Ch, chị Th vắng mặt)

* Người làm chứng :

- Anh Lê Văn V, sinh năm 1969; trú tại: Khu 3 Thị Trấn Quán L, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H, (vắng mặt).
- Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1974; trú tại: Thôn Kênh K, huyện Cẩm Th, tỉnh Thanh H.
- Anh Trịnh Văn Ngh, sinh năm 1996; trú tại: Phường Phú M, TP Thủ Dầu M, tỉnh Bình D.
- Anh Tô Anh Tr, sinh năm 1994; trú tại: Phường Bình Ch, TP Thủ Dầu M, tỉnh Bình D.
- Anh Bùi Văn Tr, sinh năm 1987; trú tại: Thôn 9, xã Ea S huyện Ea K, tỉnh Đắk L.
- Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1997; trú tại: Thôn 8, xã Cư J, huyện Ea K, tỉnh Đắk L.
- Anh Nguyễn Duy Th, sinh năm 1996; trú tại: SN 31, Hai Bà Tr, Phường Đông Tân H, TX Dĩ A, tỉnh Bình D.
- Anh Phạm Sỹ M, sinh năm 1996; trú tại: Thôn 9, xã Ea S, huyện Ea K, tỉnh Đắk L.
- Anh Lê Đình H, sinh năm 1998; trú tại: Phường Bình Ch, TP Thủ Dầu M, tỉnh Bình D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1999 không có nghề nghiệp ổn định do cần tiền tiêu sài cá nhân, nên trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2018 đến tháng 02 năm 2019 Tuấn A đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 7 giờ sáng ngày 27/11/2018, Tuấn A đi xe buýt từ nhà lên huyện Cẩm Thủy chơi. Khi đến thôn Sẻ, xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy thì thấy gia đình bà Bùi Thị H không khóa cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tuấn A đi xe buýt về thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc mua búa, đục nhọn, đục dẹt, tu vít, mỏ lết, bình ga mi ni, đầu khò bỏ vào ba lô đi xe buýt đến gần nhà bà H thì xuống xe đi đến quán nhà bà Nguyễn Thị Th mua một chai nước ngọt sau đó đi vào khu đất trống phía sau nhà bà H. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Tuấn A lấy bình ga mi ni gắn vào đầu khò rồi khò vào chấn song cửa sổ bằng kim loại phía sau nhà bà H, chấn song cửa chỉ bị ám muội đen chứ không bị nóng chảy, đứt rời. Tuấn A lấy búa và đục, đục thủng tường phía sau nhà bà H kích thước (0,23 x 0,33) m (hẹp nhất 0,17m, rộng nhất 0,24 m) rồi chui vào trong phòng ngủ ở tầng một của vợ chồng bà H dùng đục và búa đục bung chốt cửa kết sắt nhưng trong kết sắt không có tài sản gì, chỉ lấy được 300.000đ để trong tủ đựng quần áo và một vòng đeo tay bằng vàng, một đôi hoa tai bằng vàng và hai chiếc nhẫn vàng trong hộp giấy bên trên nóc tủ quần áo. Tuấn A đi ra phòng khách lấy được một chiếc điện thoại Samsung J7 Pro bỏ vào ba lô. Trên đường đi ném các dụng cụ búa, đục, kìm, đầu khò, tu vít, mỏ lết xuống sông rồi đi xuống thành phố Thanh Hóa bán vàng được 3.500.000đ và bán chiếc điện thoại di động được 2.000.000đ (Tuấn A không nhớ địa điểm bán các tài sản nêu trên). Tổng số tiền bán được là 5.800.000đ Tuấn A đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/HĐĐGTS ngày 18/1/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Không đủ cơ sở để định giá tài sản đối với những tài sản sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro màu đen; 01 (một) vòng đeo tay bằng vàng tây loại vàng 10k, không rõ trọng lượng; 02 (hai) nhẫn vàng tây loại vàng 10k, không rõ trọng lượng; 02 (hai) chiếc hoa tai bằng vàng tây loại vàng 10k, không rõ trọng lượng. Tuy nhiên Nguyễn Tuấn A thừa nhận đã trộm cắp các tài sản trên và chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bị hại là 10.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 18/12/2018, Nguyễn Tuấn A từ TP Hồ Chí Minh mua vé máy bay đi về sân bay Thọ Xuân, sau đó đi taxi đến nhà nghỉ “Trường An” thuộc xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa thuê phòng nghỉ. Đến khoảng 7 giờ ngày 19/12/2018, Tuấn A đi đến chợ Vạn Hà thuộc thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hóa mua búa, đục dẹt, tu vít, kìm rồi bỏ vào ba lô đi xe buýt đến gần UBND xã Định Bình, huyện Yên Định. Tuấn A xuống xe, đi vào quán tạp hóa của bà Phạm Thị Th mua sữa Milo, bánh mì rồi đi qua sân trường cấp 2 xã Định Bình, trèo tường vào vườn nhà ông Tiến H sát tường rào nhà bà Trịnh Thị Ch. Tuấn A đứng quan sát khoảng 30 phút thì thấy con dâu bà Ch là Nguyễn Thị Oanh K điều đi xe máy về nhà, khoảng 30 phút thì đi khỏi nhà. Tuấn A xác định nhà bà Ch không còn ai ở nhà nên trèo tường rào vào đi vào trong nhà, dùng đục và búa phá cửa kết sắt, khoảng 10 phút sau thì cửa kết sắt bung ra. Tuấn A lấy hết tài sản trong kết sắt gồm: tiền mặt 375.000.000đ; hai chiếc vòng tay và một đôi hoa tai có tổng khối lượng là 04 (bốn) chỉ vàng 24k (vàng 9999) bỏ vào ba lô. Tuấn A đón xe buýt đi đến cầu Vạn Hà thì xuống xe ném áo khoác, búa, đục, kìm xuống sông Chu (Riêng chiếc tu vít thì Tuấn A bỏ quên tại nhà bà Chuyền). Sau đó Tuấn A thuê anh Trần Trọng A, sinh năm 1991, ở thôn 2, xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa dùng xe ô tô chở lên sân bay Thọ Xuân mua vé đi vào TP. Hồ Chí Minh rồi đón xe đi về phòng trọ ở phường Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Số vàng trộm cắp được Tuấn A bán tại cửa hàng vàng Kim Vĩnh Phát, ở phường Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương được 10.300.000đ (do cửa hàng vàng Kim Vĩnh Phát hàng ngày có đông khách mua bán nên không xác định được nội dung này).

Tiền trộm cắp được nhà bà Trịnh Thị Ch được Tuấn A sử dụng như sau:

- Mua 01 ĐTDĐ Iphone XS Max tại FPT SHOP, địa chỉ: 226 YERSIN phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương hết 33.791.000đ;
- Trả nợ hết 25.000.000đ trong đó trả cho anh Trịnh Văn Ngh, sinh năm 1996, ở phường Phú Mỹ, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương 10.000.000đ và trả cho anh Tô Anh Tr, sinh năm 1997, ở phường Phú Chánh, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương 15.000.000đ
- Mua 01 chiếc lắc tay bằng vàng tại cửa hàng vàng Kim Vĩnh Phát ở phường Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương hết 18.110.000đ
- Cho anh Bùi Văn T, sinh năm 1997, ở thôn 9, xã Ea S, huyện Ea K, tỉnh Đắk L vay 50.000.000đ, anh T đã trả được 41.000.000đ;
- Cho anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1997, ở thôn 8, xã Cư J, huyện Ea k, tỉnh Đắk L vay 15.000.000đ, anh Th đã trả được 4.000.000.

- Cho anh Nguyễn Duy Th, sinh năm 1996, ở 31 Hai Bà Tr, P. Đông Tân H, thị xã Dĩ A, tỉnh Bình D vay 5.000.000đ

- Cho anh Phạm Sỹ M, sinh năm 1996, ở thôn Quyết Thắng 1, xã Ea T, huyện Ea K, tỉnh Đắk L vay 5.000.000đ, anh M đã trả lại 5.000.000đ

- Cho anh Lê Đình H, sinh năm 1984, ở khu 8, phường Phú H, TP Thủ Dầu M, tỉnh Bình D vay 20.000.000đ, anh H đã trả lại 15.000.000đ. Số tiền còn lại Nguyễn Tuấn A sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/BB-HĐ ĐGTS ngày 10/1/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Định kết luận: Hai chiếc vòng tay và một đôi hoa tai có tổng khối lượng là 04 (bốn) chỉ vàng 24k (vàng 9999) có giá 14.400.000đồng.

Lần thứ ba:Khoảng 12 giờ ngày 16/2/2019, Nguyễn Tuấn A điều khiển xe mô tô hiệu SATRIA chưa có biển kiểm soát đi theo Quốc lộ 45 đến huyện Yên Định, huyện Vĩnh Lộc mua ba lô màu đen, đục nhọn, búa. Khi đến xã Minh Châu thì đi theo tỉnh lộ 518 đến nhà bà Nguyễn Thị T. Tuấn A quan sát thấy nhà bà T khóa cửa nên điều khiển xe mô tô ra phía sau hông nhà bà T dấu chiếc xe vào ngôi nhà bỏ hoang rồi trèo qua tường rào vào bên trong dùng đục và búa đục bung chốt cửa hông rồi đi vào trong nhà lấy được một dây chuyền 06 chỉ vàng 9999, một chiếc lắc tay bằng vàng 03 chỉ vàng 9999 và số tiền 1.000.000 đồng. Tuấn A đi vào phòng ngủ phía sau cầu thang của vợ chồng anh Lê Hồng T (con của bà T) kéo chiếc kết sắt nằm ngửa ra nền nhà để đục kết thì bị kết sắt đè vào ngón chân cái của chân trái, làm rách da, chảy máu. Tuấn A lấy chiếc áo phông màu hồng có dòng chữ “DON’T FORGET TODE” lau vết máu ở chân, rồi ném chiếc áo vào gầm giường, sau đó dùng đục và búa phá kết sắt nhưng chưa phá được kết sắt do vết thương ở chân đau nên dừng lại, rồi lấy xe mô tô đi theo tỉnh lộ 518 về tới ngã ba Kiểu thuộc xã Yên Trường, huyện Yên Định. Tuấn A đi lên cầu Kiểu ném búa và đục xuống sông Mã rồi đi về thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định vào cửa hàng vàng Kim Khoan ở khu 3, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định bán toàn bộ số vàng, được 27.000.000đ (Do có nhiều khách hàng đến mua bán vàng nên cửa hàng vàng Kim Khoan không xác định được Tuấn A có bán vàng tại cửa hàng không). Tuấn Anh sử dụng toàn bộ số tiền này trả cho cửa hàng cầm đồ Tiến Thành ở phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để chuộc chiếc xe mô tô Yamaha MX KING BKS 36B6-874.03 mà Tuấn A đã cầm cố.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ 03 (ba) dấu vết máu gồm: 01 (một) dấu vết máu dưới nền gạch hành lang tầng một; 01 (một) dấu vết máu ở dưới nền gạch trong phòng ngủ tầng một và 01 (một) vết máu dính trên chiếc áo dài tay màu hồng có dòng chữ “DON’T FORGET TODE” ở dưới gầm giường trong phòng ngủ tầng một. Tại bản kết luận giám định số 657/HS-PC09 ngày 25/3/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 03 dấu vết máu thu giữ là máu của Nguyễn Tuấn A.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 27/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thanh Hóa, kết luận: 01 (một) dây chuyền có khối lượng 06 (sáu) chỉ vàng 24k (vàng 9999) và 01 (một) chiếc lắc tay

có khối lượng 03 (ba) chỉ vàng 24k (vàng 9999) tại thời điểm ngày 16/2/2019 là 33.327.000 đồng

Lần thứ tư: Khoảng 12 giờ ngày 19/02/2019, Nguyễn Tuấn A điều khiển xe mô tô hiệu SATRIA chưa có biển kiểm soát đến thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc mua búa và đục dẹt bỏ vào ba lô, sau đó đi đến khu vực trước nhà bà Ch và nhà chị Th. Tuấn A quan sát thấy cửa chính trên tầng 2 của nhà bà Ch mở nhưng không có người ở nhà nên đã dấu chiếc xe mô tô sang bên đường rồi đi vòng ra phía sau nhà bà Th trèo qua hàng rào sắt lên mái tôn nhà bà Th, rồi trèo sang ban công tầng 2 nhà bà Ch, mở cửa đi vào hành lang tầng 2. Tuấn A lấy được 12.500.000đ và một chiếc lắc tay bằng vàng để trong túi sách trong tủ đựng quần áo, một chiếc máy tính bảng Ipad 3 để trên bàn uống nước. Sau đó Tuấn A đi lên tầng 2 ra ban công ra ngoài. Tuấn A tiếp tục lấy đục và búa đục bung chốt cửa nhà bà Phạm Thị Th rồi mở cửa đi vào phía sau nhà dùng đục và búa đục bung chốt cửa gỗ đi vào nhà lấy được 600.000đ và một sợi dây chuyền vàng để bên trong túi sách để trong tủ quần áo. Đi ra ngoài lấy xe mô tô đi về đến cầu Kiều, xã Yên Trường, Yên Định, ném đục và búa xuống sông Mã rồi đi đến cửa hàng vàng Kim Trang ở 138 thị trấn Quán Lào, bán số vàng được 18.200.000đ, (Do số lượng khách mua bán hàng ngày đông nên cửa hàng vàng không xác định được có mua vàng của Tuấn A hay không). Tổng cộng số tiền Tuấn A trộm cắp của gia đình bà Ch và gia đình bà Th là 31.300.000đ. Số tiền này Tuấn A đã sử dụng chi tiêu cá nhân còn lại 21.700.000đ Tuấn A đã giao nộp cho Cơ quan điều tra khi bị bắt.

Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, ghi nhận các dấu vết và thu giữ đồ vật, tài liệu sau: Một miếng bông y tế được dùng để lau chất dịch màu nâu sẫm (nghỉ là máu) trên mặt ống nhựa dẫn nước trên góc phía đông nam bức tường phía nam ban công phía sau ngôi nhà bà Đinh Thị Ch để khô tự nhiên và cho vào một phong bì thư và được dán kín lại; 04 (bốn) dấu vết đường vân trên kính ở tủ quần áo trên phòng ngủ tầng hai được sử dụng máy ảnh để ghi nhận lại; 01 (một) miếng bông y tế được dùng để lau chất dịch màu nâu sẫm (nghỉ là máu) trên mái tôn góc phía tây nam khu vệ sinh của gia đình bà Th sau đó để khô tự nhiên và cho vào một phong bì thư và được dán kín lại.

Đối với dấu vết máu, tại bản kết luận giám định số 657/HS-PC09 ngày 25/3/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Dấu vết máu thu trên góc phía đông nam bức tường phía nam ban công phía sau ngôi nhà bà Đinh Thị Ch do chất lượng mẫu máu kém nên không xác định được đầy đủ kiểu gen; Đối với dấu vết máu thu trên mái tôn góc phía tây nam khu vệ sinh của gia đình bà Th là máu của Nguyễn Tuấn A.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 27/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thanh Hóa, kết luận: 01 (Một) máy tính bảng Ipad 3, loại 16GB đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 19/12/2019 là 2.500.000đ và 01 (một) chiếc lắc tay bằng vàng 24k (vàng 9999) có khối lượng 03 (ba) chỉ tại thời điểm ngày 19/2/2019 là 11.145.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 27/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thanh Hóa, kết luận: 01 (một) dây

chuyên vàng 24k (vàng 9999) có khối lượng 05 (năm) chỉ tại thời điểm ngày 19/2/2019 là 18.575.000 đồng

*** Về vật chứng thu giữ:**

- Một chiếc ô màu xanh thẫm có chiều dài 0,92 m; Một bình ga mi ni màu đỏ, nhãn hiệu MAXVINA; Một miếng nhựa hình chữ nhật kích thước (0,35x0,1) mét, dạng hộp đựng mở lết, nhãn hiệu YETI; Một chiếc áo khoác dài tay màu đen có hoa văn; Một két sắt kích thước 0,83m x 0,50m x 0,38m; Một chai nước ngọt nhãn hiệu numberone.

- 01 (một) chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp màu nâu xám, kích thước (100 x 80 x 60) cm, két đã bị cạy phá hư hỏng; 01 (một) chiếc tuvit, kích thước dài 30 cm, cán màu đỏ. 01 (một) chiếc chăn bông; 01 (một) chiếc áo dài tay màu hồng có dòng chữ “DON’T FORGET TODE” .

Ngoài đồ vật, tài liệu thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra còn thu giữ một số đồ vật, tài liệu do Nguyễn Tuấn A và những người liên quan giao nộp:

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn A
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki SATRIA F150 chưa có biển kiểm soát
- 01 (một) xe mô tô và đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 36B6-874.03
- 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max
- 01 (một) máy tính bảng Ipad 4 màu đen bạc.
- 01 (một) điện thoại di động Samsung Not8 màu đen, điện thoại bị nứt vỡ màn hình.
- 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu ADLIX, AL 7076G
- 01 (một) ví da màu nâu
- 01 (một) chìa khóa xe mô tô
- 04 (bốn) dấu vết đường vân trên kính ở tủ quần áo trên phòng ngủ tầng hai được sử dụng máy ảnh để ghi nhận lại được lưu trong hồ sơ vụ án. 01 USB và 09 ảnh Tuấn A đăng facebook được bỏ một phong bì (kèm theo hồ sơ vụ án).
- Tiền ngân hàng nhà nước việt nam 86.700.000đ (Tám mươi sáu triệu bảy trăm ngàn đồng chẵn) là số tiền và tài sản Nguyễn Tuấn A đã trộm cắp của người bị hại.

Ngày 26/6/2019 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại: Bà Phạm Thị Th số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng); bà Đinh Thị Ch 01 (một) chiếc máy tính bảng Ipad 3 và số tiền 12.700.000đ (Mười hai triệu bảy trăm nghìn đồng); bà Trịnh Thị Ch số tiền 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường:

- Bà Trịnh Thị Ch yêu cầu Nguyễn Tuấn A phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 324.400.000đồng (ba trăm hai mươi tư triệu bốn trăm nghìn đồng)
- Bà Nguyễn Thị Toát bị Nguyễn Tuấn A yêu cầu Nguyễn Tuấn A phải tiếp tục bồi thường tổng số tiền 34.327.000đồng (ba mươi tư triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng)

- Bà Đinh Thị Ch bị Nguyễn Tuấn A yêu cầu Nguyễn Tuấn A phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 10.945.000đồng(mười triệu chín trăm bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng)

- Bà Phạm Thị Th bị Nguyễn Tuấn A yêu cầu Nguyễn Tuấn A phải tiếp tục bồi thường số tiền là 10.175.000đồng(mười triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

- Bà Bùi Thị H yêu cầu Nguyễn Tuấn A phải bồi thường số tiền 10.000.000đồng(mười triệu đồng)

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS-P2 ngày 01/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về Tội “trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Tuấn A thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những người bị hại có mặt tại phiên tòa và đều có quan điểm: Đã nhận lại một số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt, yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, Tuyên bố: Nguyễn Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Tuấn A từ 13 năm đến 14 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho người bị hại; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng hai cấp: Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tuấn A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó là: Lời khai của những người bị hại; các biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường; phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Tuấn A là đối tượng không có nghề nghiệp ổn

định do cần tiền để tiêu sai nên đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác và công việc thường xuyên vắng nhà của các bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản, trong khoảng thời gian từ ngày 27/11/2018 đến ngày 18/02/2019 Nguyễn Tuấn A đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản tại các hộ gia đình bà Bùi Thị H, Trịnh Thị Ch, Nguyễn thị T, Đinh Thị Ch, Phạm Thị Th chiếm đoạt được tổng số tiền là 469.347.000 (bốn trăm sáu chín nghìn ba trăm bốn bảy nghìn đồng) đồng của các bị hại.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản; số tiền bị cáo chiếm đoạt trên 200.000.000đ nhưng dưới 500.000.000đ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố Nguyễn Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, trong khoảng thời gian từ tháng 11/2018 đến 02/2019, bị cáo đã thực hiện 04 lần trộm cắp chiếm đoạt tổng số tiền 469.347.000 đồng của các hộ dân trên địa bàn huyện Cẩm Thủy, huyện Yên Định. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đã gây thiệt hại lớn về tài sản và tinh thần cho nhiều người gây ra tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, thể hiện thái độ coi thường, bất chấp pháp luật. Do vậy, phải xử bị cáo một mức hình phạt nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt tài sản và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” và lần phạm tội này là “ tái phạm”, quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với động cơ vụ lợi, lẽ ra phải phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không có tài sản gì lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với các anh Trịnh Văn Ngh và Tô Văn Tr đã cho bị cáo Tuấn A vay tiền và các anh đã vay tiền của Tuấn A gồm có: Anh Bùi Văn Tr vay 50.000.000đồng, trả được 41.000.000đồng; anh Nguyễn Ngọc Th 15.000.000đồng, trả được 4.000.000đồng; anh Nguyễn Duy Th 5.000.000đồng; anh Phạm Sỹ M 5.000.000đồng, trả được 5.000.000 đồng; anh Lê Đình H 20.000.000đồng, trả được 15.000.000 đồng. Các anh đều không biết, không liên quan gì đến hành vi trộm cắp tài sản của Tuấn A. sau khi được Cơ quan Công an thông báo về việc các khoản tiền mà Tuấn A mang đến trả nợ, cho vay là tiền do trộm cắp mà có. Các anh đã tự

nguyên giao nộp các khoản tiền này để phục vụ công tác điều tra. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với các anh.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đều yêu cầu xử lý hành vi của bị cáo Tuấn A và yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Yêu cầu bồi thường của người bị hại là có căn cứ, vì vậy buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải bồi thường:

- Bà Trịnh Thị Ch số tiền là 324.400.000đ (ba trăm hai mươi tư triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Chị Nguyễn Thị T số tiền là 34.327.000đ (ba mươi tư triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng)

- Chị Đinh Thị Ch số tiền là 10.945.000đ (mười triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

- Chị Phạm Thị Th số tiền là 10.175.000đ (mười triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

- Chị Bùi Thị H số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Đối với các tài sản cửa, khóa, tường, kết sắt do bị cáo dùng công cụ cạy phá bị hư hỏng khi trộm cắp có giá trị không lớn nên các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki SATRIA F150 chưa có biển kiểm soát; 01 (một) xe mô tô và đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 36B6-874.03; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max; 01 (một) máy tính bảng Ipad 4 màu đen bạc; 01 (một) điện thoại di động Samsung Not8 màu đen, điện thoại bị nứt vỡ màn hình; 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu ADLIX, AL 7076G; 01 (một) chìa khóa xe mô tô. Xét thấy, đây là vật liên quan đến hành vi phạm tội và đang còn có giá trị sử dụng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn A ; 10 (một) ví da màu nâu. Xét thấy, đây là vật cá nhân Tuấn A không liên quan đến vụ án nên trả lại là phù hợp.

- 04 (bốn) dấu vết đường vân trên kính ở tủ quần áo trên phòng ngủ tầng hai được sử dụng máy ảnh để ghi nhận lại được lưu trong hồ sơ vụ án. 01 USB và 09 ảnh Tuấn A đăng facebook được bỏ một phong bì. Xét thấy, đây là chứng cứ vụ án nên lưu trong hồ sơ.

- Một ô màu xanh thẫm có chiều dài 0,92 m; Một bình ga mi ni màu đỏ, nhãn hiệu MAXVINA; Một miếng nhựa hình chữ nhật kích thước (0,35x0,1) mét, dạng hộp đựng mỏ lết, nhãn hiệu YETI; Một áo khoác dài tay màu đen có hoa văn; Một kết sắt kích thước 0,83m x 0,50m x 0,38m; Một chai nước ngọt nhãn hiệu numberone.

- 01 (một) kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp màu nâu xám, kích thước (100 x 80 x 60) cm, kết đã bị cạy phá hư hỏng; 01 (một) tuvit, kích thước dài 30 cm, cán màu đỏ. 01 (một) chăn bông; 01 (một) áo dài tay màu hồng có dòng chữ “DON’T FORGET TODÉ”; 04 (bốn) dấu vết đường vân trên kính ở tủ quần áo trên phòng ngủ tầng hai được sử dụng máy ảnh để ghi nhận lại được lưu trong hồ sơ vụ án. 01

USB và 09 ảnh Tuấn A đăng facebook được bỏ một phong bì. Xét thấy, đây là những vật liên quan đến hành vi phạm tội và vật dụng cá nhân không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 3; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản.”

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 13(mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2019.

Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải bồi thường:

- Bà Trịnh Thị Ch số tiền là 324.400.000đ (ba trăm hai mươi tư triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Chị Nguyễn Thị T số tiền là 34.327.000đ (ba mươi tư triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng)

- Chị Đinh Thị Ch số tiền là 10.945.000đ (mười triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

- Chị Phạm Thị Th số tiền là 10.175.000đ (mười triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

- Chị Bùi Thị Hương số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại bà Ch, chị T, chị Ch, chị Th, chị H có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan Thi hành án có quyết định thi hành nếu bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền bồi thường cho bà Ch, chị T, chị Ch, chị Th, chị H thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 BLDS.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn A ; 10 (một) ví da màu nâu.

- Tịch thu, cho tiêu hủy:

+ 01 (một) ô màu xanh thẫm có chiều dài 0,92 m; Một bình ga mi ni màu đỏ, nhãn hiệu MAXVINA; 01 (một) miếng nhựa hình chữ nhật kích thước (0,35x0,1) mét, dạng hộp đựng mủ lết, nhãn hiệu YETI; 01(một) áo khoác dài tay màu đen có hoa văn; 01(một) két sắt kích thước 0,83m x 0,50m x 0,38m; 01(một) chai nước ngọt nhãn hiệu numberone.

+ 01 (một) chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp màu nâu xám, kích thước (100 x 80 x 60) cm, kết đã bị cạy phá hư hỏng; 01 (một) chiếc tuvit, kích thước dài 30 cm, cán màu đỏ. 01 (một) chăn bông; 01 (một) áo dài tay màu hồng có dòng chữ “DON’T FORGET TODE”;

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki SATRIA F150 chưa có biển kiểm soát; 01 (một) xe mô tô và đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 36B6-874.03; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max; 01 (một) máy tính bảng Ipad 4 màu đen bạc; 01 (một) điện thoại di động Samsung Not8 màu đen, điện thoại bị nứt vỡ màn hình; 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu ADLIX, AL 7076G; 01 (một) chìa khóa xe mô tô.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 19.492.350đ (mười chín triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn ba trăm năm mươi đồng) tiền án phí có giá ngạch dân sự trong hình sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo, bị hại có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án. ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Quách Văn Th